

Bản án số: 36/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18/5/2020

“V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng

Bà Nguyễn Thị Bích Liên

- Th ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Đàm Thị Hạnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2020/HNGĐ – TLST ngày 10/02/2020 về việc “ *Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung* ” Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27A/2020/QĐ - ST ngày 27/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2020/QĐ-ST ngày 27/4/2020 giữa:

1. Nguyên đơn : Chị Lê Thị Nh, sinh ngày 21/9/1994.

Nơi cư trú hiện nay: Thôn Đ, xã L, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Bùi Huy H, sinh ngày 29/9/1983.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm Đ, xã L, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

Hiện đang lao động: Đài Loan.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn L (tên gọi khác Bùi Huy B), sinh năm 1956.

Địa chỉ: Xóm Đông, xã L, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn chị Lê Thị Nh trình bày: Chị và anh H được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã L, huyện Thanh H ngày 15/4/2014. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, mâu thuẫn về

kinh tế dẫn đến vợ chồng Thường xảy ra xô xát, không tìm thấy tiếng nói chung. Tháng 6/2019 chị đã về nhà mẹ đẻ ở, đến khoảng tháng 8/2019 anh H đi Đài Loan lao động, không bàn bạc với chị, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, hai bên không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Thị Hiền Tr, sinh ngày 24/12/2014 và cháu Bùi Thị Anh Th, sinh ngày 05/01/2017. Hiền cháu Tr ở với ông bà nội, cháu Th ở với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong trường hợp anh H xin nuôi cháu Tr chị cũng đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung : Không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án do chị Nh không cung cấp được địa chỉ của anh H tại Đài Loan, nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã lấy lời khai của ông Bùi Văn L (tên gọi khác Bùi Huy B) là bố đẻ anh H. Ông L xác định vợ chồng anh H, chị Nh sống hạnh phúc một thời gian. Trước khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh H sang Đài Loan lao động, thời gian về Việt Nam thăm gia đình giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn. Anh H, chị Nh đã được gia đình hai bên khuyên bảo nhưng anh chị không hàn gắn được. Hiện tại anh H đang lao động tại Đài Loan, ông không biết địa chỉ nên không cung cấp được cho Tòa án. Tuy nhiên anh H Thường xuyên liên lạc về gia đình. Ông đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh H biết. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, ông L xác định đã thông tin cho anh H biết. Anh H có quan điểm đồng ý ly hôn với chị Nh, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Về con chung, ly hôn anh H có nguyện vọng được nuôi cháu Bùi Thị Hiền Tr. Trong thời gian không có mặt ở Việt Nam, anh H ủy quyền cho ông chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tr. Ông L đồng ý nhận ủy quyền của anh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Th ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc thu thập tài liệu và thời gian chuẩn bị xét xử chưa thực hiện đúng theo Điều 476 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để yêu cầu nguyên đơn tiếp tục cung cấp địa chỉ của bị đơn, đến hết thời hạn xét xử mới giải quyết vụ án. Do vậy Viện kiểm sát không phát biểu đường lối giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nh không cung cấp được địa chỉ của anh H ở Đài Loan. Theo hướng dẫn tại công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã hai lần yêu cầu gia đình anh H cung cấp địa chỉ, nhưng gia đình không cung cấp được. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục tố tụng giấu địa chỉ.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Nh có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Nh và anh Bùi Huy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Thanh H ngày 15/4/2014, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, mâu thuẫn về kinh tế. Tháng 6/2019 chị Nh về nhà đẻ ở, tháng 8/2019 anh H sang Đài Loan lao động, Nay chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H. Thông qua gia đình, anh H có quan điểm đồng ý ly hôn. Xét thấy thực tế anh H, chị Nh đã có thời gian sống ly thân, hai bên không còn quan tâm đến nhau nên có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Nh và anh Bùi Huy H có 02 con là Bùi Thị Hiền Tr, sinh ngày 24/12/2014 và cháu Bùi Thị Anh Th, sinh ngày 05/01/2017. Hiện cháu Tr ở với ông bà nội, cháu Th ở với chị Nh. Ly hôn anh H có nguyện vọng được nuôi cháu Tr, chị Nh có nguyện vọng được nuôi cả hai con nhưng nếu anh H đề nghị nuôi cháu Tr thì chị cũng đồng ý. Xét thấy, nguyện vọng nuôi con của anh chị đều chính đáng. Mặt khác thực tế cháu Tr đang ở với ông bà nội, cháu Th ở với chị Nh, các cháu đều phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Ông Bùi Văn L là bố đẻ của anh H cũng đồng ý nuôi dưỡng cháu Tr trong thời gian anh H không ở Việt Nam. Do vậy, cần giao cháu Tr cho anh H, giao cháu Th cho chị Nh nuôi dưỡng, 2 bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Lê Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Nh được ly hôn anh Bùi Huy H.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Anh Th, sinh ngày 05/01/2017 cho chị Nh chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Bùi Thị Hiền Tr, sinh ngày 24/12/2014 cho anh H chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con tròn 18 tuổi. Trong thời gian anh H không có mặt tại Việt Nam tạm giao cháu Tr cho ông Bùi Văn L (tên gọi khác Bùi Huy B) chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Nh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Nh đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000790 ngày 06/02/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Nh đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Nh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Bùi Huy H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương
- Các đương sự.
- UBND xã L;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền